Nội dung bài viết

1. Giải Bài đọc 1: Tiếng võng kêu trang 68, 69 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều
2. Giải Bài đọc 2: Câu chuyện bó đũa trang 69, 70, 71, 72 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo **hướng dẫn giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 68, 69, 70, 71, 72 Bài 17: Chị ngã em nâng - Cánh Diều** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải Bài đọc 1: Tiếng võng kêu trang 68, 69 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Câu hỏi và bài tập Đọc hiểu

Câu 1 (trang 68 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Tiếng võng kêu cho biết bạn nhỏ trong bài thơ đang làm gì?

Trả lời:

Tiếng võng kêu cho biết bạn nhỏ trong bài thơ đang ngủ.

Câu 2 (trang 68 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Tìm những hình ảnh cho thấy bé Giang đang ngủ rất đáng yêu?

Trả lời:

Gạch dưới câu: Tóc bay phơ phất/ Vương vương nụ cười.

Câu 3 (trang 68 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Bạn nhỏ nói gì với em bé trong hai khổ thơ cuối?

- Hỏi em: ….

- Nhắn nhủ em: ….

Trả lời:

Những điều mà bạn nhỏ đã nói với em bé là:

- Hỏi em: Trong giấc mơ em / Có gặp con cò / Lặn lội bờ sông? / Có gặp cánh bướm / Mênh mông, mênh mông?

- Nhắn nhủ em: Em ơi cứ ngủ / Tay anh đưa đều.

Câu hỏi và bài tập Luyện tập

Câu 1 (trang 69 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Tìm từ ngữ:

a. Nói về hoạt động, việc làm tốt đối với anh chị em

b. Nói về tình cảm anh em

Trả lời:

a. Nói về hoạt động, việc làm tốt đối với anh chị em: giúp đỡ, nhường nhịn, nâng đỡ, chăm sóc, quan tâm,...

b. Nói về tình cảm anh chị em: yêu thương, quý mến, quý trọng, kính mến...

Câu 2 (trang 69 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Đặt câu với một từ tìm được ở bài tập 1

Trả lời:

- Em luôn nhường nhịn em gái

- Chị gái rất quý mến em.

Giải Bài đọc 2: Câu chuyện bó đũa trang 69, 70, 71, 72 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Câu 1 (trang 69 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Thấy các con không hòa thuận, người cha gọi họ đến, bảo họ làm gì?

Trả lời: Người cha gọi các con đến, bảo các con ai bẻ được bó đũa thì cha thưởng cho túi tiền

Câu 2 (trang 69 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Vì sao không người con nào bẽ gãy được bó đũa?

a. Họ họ cầm cả bó đũa mà bẻ

b. Vì họ bẻ từng chiếc một

c. Vì họ vẻ không đủ mạnh

Trả lời: Không người con nào bẽ gãy được bó đũa vì:

Đáp án: a. Họ họ cầm cả bó đũa mà bẻ

Câu 3 (trang 69 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Người cha bẻ gãy bó đũa bằng cách nào?

Trả lời:

Đáp án b. Bẻ từng chiếc một.

Câu 4 (trang 69 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Qua câu chuyện, người cha muốn khuyên các con điều gì?

Trả lời:

Chọn ý: Đoàn kết mới tạo nên sức mạnh.

Câu hỏi và bài tập Luyện tập

Câu 1 (trang 70 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Các dấu phẩy trong câu sau có tác dụng gì?

Trả lời:

Đáp án a.

Câu 2 (trang 70 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Cần thêm dấu phẩy vào những chỗ nào trong các câu in nghiêng?

Anh Sơn đố Linh: "Đố em xe nò được đi trên vỉa hè". Linh lẩm nhẩm: "Xe máy xe đạp xe xích lô xe bò...", rồi lắc đầu:

- Không xe nào được đi trên vỉa hè đâu. Vỉa hè là của người đi bộ.

- Xe nôi được đi trên vỉa hè, em ạ.

Trả lời: Điền dấu phẩy:

Anh Sơn đố Linh: *"Đố em xe nò được đi trên vỉa hè". Linh lẩm nhẩm: "Xe máy, xe đạp, xe xích lô, xe bò..."*, rồi lắc đầu:

- Không xe nào được đi trên vỉa hè đâu. Vỉa hè là của người đi bộ.

- Xe nôi được đi trên vỉa hè, em ạ.

Bài viết 2:

Câu 2 (trang 70 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Chọn 1 trong 2 đề:

a. Viết tin nhắn theo tình huống em tự nghĩ ra

b. Viết tin nhắn theo tình huống sau: Chủ nhật, bố mẹ về quê. Anh đi học vẽ, trưa mới về. Ông ngoại đón em đến nhà ông bà chơi và ăn cơm ở đó. Hãy nhắn tin để anh biết.

Trả lời:

Viết tin nhắn: Nam đến nhà tặng Hải cuốn sách nhưng cửa mở mà không ai ở nhà. Nam viết tin nhắn cho Hải

7 giờ sáng Chủ nhật

Nam à! Sáng nay Hải đến nhà chơi và tặng Nam cuốn sách nhưng không ai ở nhà. Nam có để cuốn sách trên kệ tủ nhé! Chúc Nam đọc sách vui vẻ!

Bạn: Quang Hải

b. Viết tin nhắn:

7 giờ sáng thứ Chủ nhật

Anh Hải ơi!

Sáng nay, ông ngoại đến chơi và đón em sang nhà ăn cơm. Anh đi học vẽ về thì lấy cơm mẹ chuẩn bị sẵn ở trên bàn nhé! Em sang ông bà chơi chiều em về ạ!

Em gái

Ngọc Lan

Góc sáng tạo

Câu hỏi (trang 71 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Viết đoạn văn kể một việc tốt em đã làm cho em bé (hoặc anh, chị) của em hoặc viết vài dòng thơ tặng em bé (anh, chị)

Trả lời

Do mẹ khá bận rộn nên đã nhờ em chơi cùng với em Mít - em gái út của em. Mẹ em nói: "Hòa! Con chăm em giúp mẹ nhé!". Em nói: "Dạ vâng! Con sẽ xuống ngay ạ!" Em liền đi xuống phòng khách chơi với em. Em chọc lét em ấy nên em ấy cười toe toét. Em rất vui khi làm được một việc nhỏ giúp mẹ.

Tự đánh giá

Câu hỏi (trang 72 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Sau bài 16 và bài 17, em đã biết them những gì, đã làm thêm được những gì ? Hãy đánh giá

Trả lời:

Em đánh dấu vào những điều đã biết và đã làm được.

►►**CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Giải vở bài tập Tiếng Việt 2 trang 68, 69, 70, 71, 72 Bài 17: Chị ngã em nâng - Cánh Diều** file PDF hoàn toàn miễn phí.